

CHƯƠNG TRÌNH GIAO LƯU VĂN HÓA - KẾT NỐI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - HÀN QUỐC

“THAI BINH HOMECOMING DAY”

NGÀY 1 - 2 THÁNG 12 NĂM 2023

TỪ 19H30 NGÀY 1/12/2023

Lễ khai mạc Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc và Hội chợ nông nghiệp quốc tế đồng bằng Bắc Bộ 2023 (Tại Quảng trường Thái Bình)

TỪ 8H00 - 11H30 NGÀY 2/12/2023

Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Thái Bình - Hàn Quốc (Tại Khách sạn Dầu khí Thái Bình)

TỪ 19H30 ĐẾN 23H00 NGÀY 2/12/2023

Lễ hội âm nhạc - Homecoming (có sự tham gia của các ngôi sao ca nhạc Hàn Quốc và Việt Nam) (Tại Quảng trường Thái Bình)

Liên kết phát triển chuỗi giá trị nông sản bền vững

(tiếp theo và hết)

KỶ III: TẠO ĐỘNG LỰC BẰNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Từ hiện trạng phát triển chuỗi giá trị nông sản của tỉnh hiện nay cho thấy hoạt động này vẫn còn thiếu và yếu, chưa tương xứng với thực tế sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên vẫn có dư địa để phát triển. Đây là tín hiệu vui, cho phép đặt kỳ vọng vào sự hình thành và phát triển chuỗi giá trị nông sản trong thời gian tới.

Trong điều kiện thời tiết, khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá thức ăn chăn nuôi tăng cao..., việc tổ chức liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp là một

trong những giải pháp quan trọng mà ngành nông nghiệp, các địa phương và người dân đang hướng tới để phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững. Để bảo đảm thực hiện hiệu quả và phát huy tối đa nguồn lực từ các cơ chế, chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn, trọng tâm là hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, thời gian qua tỉnh đã có nhiều cơ chế,

chính sách hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp, HTX, nông dân tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, trong đó trực tiếp và toàn diện là Nghị quyết số 40/2020/NQ-HĐND, ngày 9/12/2020 của HĐND tỉnh phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, nông dân, cá nhân, HTX, doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện theo quy định sẽ được hưởng hỗ trợ từ chi phí tư vấn xây dựng liên kết, hạ tầng phục vụ liên kết đến công tác đào tạo, tập huấn, giống, vật tư, nhãn mác sản

phẩm; chi phí để được cấp các chứng nhận VietGAP, VietGAHP, cấp mã số vùng trồng, mã số vùng nuôi...

Một trong những khó khăn trong việc xây dựng và phát triển số lượng các chuỗi liên kết trên địa bàn tỉnh là tình trạng sản xuất nông nghiệp phần nhiều còn mang tính nhỏ lẻ, có sự tham gia của nhiều hộ. Để khắc phục tình trạng này, các cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai cũng được chú trọng: Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND, ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai; mua máy cấy,

hệ thống thiết bị sấy phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND, ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2028. Cùng với đó, xuyên suốt quá trình thực hiện, UBND tỉnh lồng ghép các nội dung hoạt động liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản trong các kế hoạch, đề án, chương trình... nhằm tăng cường, phát triển các chuỗi liên kết, mở rộng thị trường không chỉ trong khu vực mà hướng tới đẩy mạnh xuất khẩu. Bên cạnh đó, ngành nông nghiệp cũng thực hiện lồng ghép các chính sách hỗ trợ từ chương trình OCOP, hỗ trợ kinh tế tập thể, HTX để thúc đẩy hình thành các chuỗi giá trị gắn với sản phẩm nông nghiệp chủ lực địa phương.

Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Phụ cho biết: Thời gian qua, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của tỉnh, toàn huyện đã có trên 300 hộ dân tích tụ, tập trung ruộng đất với quy mô từ 2ha trở lên, diện tích đạt gần 1.400ha đồng thời mua bổ sung 67 máy cấy các loại. Việc tích tụ, tập trung đất đai quy mô lớn đã góp phần từng bước xóa bỏ các bờ ngăn, tạo các khung thửa lớn, thuận



Chính sách hỗ trợ của tỉnh đã góp phần hình thành các vùng sản xuất tập trung, tạo thuận lợi cho liên kết sản xuất phát triển.

lợi cho việc cải tạo đồng ruộng và đưa cơ giới hóa vào sản xuất, giảm sự phát triển của dịch hại, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả sử dụng đất, giảm chi phí và tăng hiệu quả kinh tế từ 20 - 30%.

Trên địa bàn huyện đã xuất hiện một số mô hình liên kết sản xuất mang lại hiệu quả cao, bền vững, tạo vùng nguyên liệu lớn, ổn định như mô hình nâng cao giá trị sản xuất lúa giống, lúa thương phẩm ở xã An Mỹ; mô hình cánh đồng không bờ cây lúa TBR225 ở xã An Tràng; mô hình sản xuất lúa nếp Tam Xuân ở xã An Thanh; mô hình cánh đồng liên kết sản xuất lúa Nhật ở xã Quỳnh Thọ; mô hình liên kết áp dụng đồng

bộ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp ở xã An Ninh...

Để các chuỗi liên kết sản xuất không bị đứt gãy, phát huy được hiệu quả rất cần sự đồng bộ, tích cực của cả người dân và doanh nghiệp. Các địa phương tích cực tuyên truyền để người dân thấy được tầm quan trọng của việc tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng liên kết; thường xuyên đánh giá, dự báo cung cầu hàng hóa nông sản của thị trường để giúp các chuỗi điều chỉnh hướng sản xuất, kinh doanh hợp lý. Doanh nghiệp, HTX và người sản xuất tham gia chuỗi cần phải tuân thủ nguyên tắc bảo đảm lợi ích hài hòa giữa các

bên, tuân thủ nghiêm túc các điều khoản trong hợp đồng; cùng chia sẻ lợi ích cũng như rủi ro, khó khăn trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Các địa phương chú trọng thực hiện tích tụ, tập trung ruộng đất để đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, thu hút doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm. Ngoài ra, cần nâng cao năng lực quản trị, xây dựng phương án sản xuất, kết nối thị trường cho các HTX để làm trung gian liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp..., góp phần thúc đẩy ngành nông nghiệp của tỉnh tiếp tục phát triển bền vững.

NGÂN HUYỀN

Acava Vina và hành trình 18 năm trên đất Thái Bình

Với 18 năm hoạt động tại khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Công ty TNHH Acava Vina là một trong những doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tiên có mặt và đầu tư vào Thái Bình. Sản xuất, kinh doanh hiệu quả, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh ngày càng thuận lợi là lý do doanh nghiệp FDI này yên tâm gắn bó lâu dài với Thái Bình.



Môi trường làm việc trong nhà máy của Công ty TNHH Acava Vina luôn sạch sẽ, thông thoáng.

Công ty TNHH Acava Vina chuyên sản xuất các loại nhãn mác, bao bì phục vụ ngành dệt may trong nước và liên doanh xuất khẩu cho các đối tác lớn tại Hàn Quốc, châu Âu có thương hiệu nổi tiếng thế giới như Lafuma, Adidas, Gotex, Windstopper, Mizuno, Fila... Nhờ lợi thế này, ngay đầu nghiên cứu dự án và sau khi đi nghiên cứu thực tế, chúng tôi nhận thấy ở đây có hạ tầng công nghiệp sẵn sàng, nguồn nhân lực dồi dào, tay nghề khá tốt, lại cần cù, chịu khó, rất phù hợp với ngành nghề đầu tư

của doanh nghiệp. Chính quyền tỉnh rất nhiệt tình hỗ trợ, giúp đỡ, đó là những lý do Acava Vina quyết định đầu tư dự án gần 1 triệu USD vào khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh. Công ty TNHH Acava Vina có quy mô sản xuất 600.000 sản phẩm hoàn thiện/tháng, doanh thu đạt khoảng 50 tỷ đồng/năm. Phần lớn công đoạn sản xuất của Công ty sử dụng máy móc tự động hóa hoặc bán tự động, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, đồng thời giảm áp lực làm việc cho người lao động. Gắn bó với Công ty hơn 14 năm, chị Trần Thị Quỳnh (phòng kiểm hóa) chia sẻ: Trong quá trình làm việc tại Acava Vina, tôi cũng như các công nhân khác thường xuyên được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề. Công ty đầu tư thêm nhiều máy

móc mới, hiện đại nên đã giải phóng bớt sức lao động cho công nhân. Chủ doanh nghiệp rất quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện đầy đủ chính sách tiền công, tiền lương, thưởng, nộp BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ an sinh xã hội khác. Làm việc ở đây chúng tôi không bị gò bó, áp lực, môi trường làm việc thuận lợi, tạo tình thân thoải mái, phần khởi, từ đó tạo ra năng suất lao động cao hơn; thu nhập của công nhân hiện nay đạt bình quân 8 triệu đồng/người/tháng.

Công ty TNHH Acava Vina là một trong những doanh nghiệp FDI sớm thành lập tổ chức công đoàn để bảo đảm lợi ích hài hòa giữa doanh nghiệp và người lao động. Việc doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định

của pháp luật và hướng dẫn người lao động tạo ra sự ổn định nguồn nhân lực phục vụ sản xuất, kinh doanh. Bà Phạm Thị Linh, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Công ty cho biết: Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công nhân, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn hoạt động. Khi Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh và Công đoàn Công ty triển khai một số hoạt động như ủng hộ xây dựng mái ấm công đoàn cho gia đình công nhân khó khăn hay tổ chức chương trình tết sum vầy cho người lao động, lãnh đạo Công ty đều rất nhiệt tình ủng hộ và chia sẻ.

Gần 3 năm qua, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng Công ty TNHH Acava Vina

chưa phải dừng sản xuất một ngày nào, người lao động luôn cố gắng làm, thu nhập ổn định. Có được kết quả đó, bên cạnh nỗ lực tìm kiếm thị trường tiêu thụ, phát triển đơn hàng sản xuất của đội ngũ lãnh đạo, Công ty cũng nhận được sự quan tâm, giúp đỡ tích cực từ Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh cũng như các sở, ngành của tỉnh. Ông Nguyễn Doãn Chung, Trưởng phòng Quản lý doanh nghiệp, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh cho biết: Để bảo vệ an toàn sức khỏe cho người lao động, giúp doanh nghiệp duy trì sản xuất trong thời gian dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Ban đã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó. Đặc biệt, Ban phối hợp với một số đơn vị chức năng tổ chức test nhanh sàng lọc, ưu tiên phân bổ vắc-xin và tiêm phòng cho tất cả người lao động của Công ty TNHH Acava Vina cũng như các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Ngoài ra, khi doanh nghiệp gặp khó khăn, vướng mắc, Ban kịp thời nắm bắt, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết, giúp doanh nghiệp vượt qua, hoạt động hiệu quả.

18 năm hoạt động tại Thái Bình, Acava Vina có sự phát triển lớn mạnh cả về sản lượng, doanh thu và uy tín thương hiệu. Giám đốc Công ty Lee Joong Won tâm sự: Tôi luôn coi Thái Bình là quê hương thứ hai của mình bởi ở đây có nhiều nét văn hóa tương đồng với Hàn Quốc, con người vui vẻ, hòa đồng, rất thân thiện. Hạ tầng giao thông kết nối đang được tỉnh đầu tư mạnh mẽ, môi trường đầu tư, kinh doanh ngày càng được cải thiện, Thái Bình trở thành địa bàn đầu tư chiến lược của các doanh nghiệp quy mô toàn cầu, tạo ra cơ hội mới cho cộng đồng doanh nghiệp trong đó có các doanh nghiệp FDI phát triển.

KHẮC DUẤN

THỤY XUÂN Đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản



Cá được mua tại ao với giá 100.000 - 110.000 đồng/kg.

Xác định nuôi trồng thủy sản (NTTS) là hướng đi trọng tâm trong phát triển kinh tế, những năm gần đây xã Thụy Xuân (Thái Thụy) đã mở rộng diện tích, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào NTTS.

Xã Thụy Xuân hiện có hơn 350 hộ NTTS với diện tích 87ha. Đối tượng nuôi chủ yếu là cá vược, cá song, cá hồng, tôm thẻ, cua, ngao... sản lượng trung bình hàng năm 350 - 400 tấn. Theo truyền thống, người dân chủ yếu NTTS trong các ao đất theo hình thức quảng canh. Tuy nhiên, mô hình này bị động trước các biến đổi khí hậu, nhất là hạn hán, xâm nhập mặn do "trúng đậm" về năng suất và giá trị thu nhập. Bà Hà Thị Thoa, thôn Vũ Đông tâm sự: Gia đình tôi chuyển đổi 3.000m² nuôi truyền thống sang NTTS trong ao bán nổi. Được HTX hướng dẫn kỹ thuật, tôi thả nuôi 2.000 con cá vược và cá hồng mỗi vụ. Thời điểm này tôi thu hoạch được 2,8 tấn cá vược và cá hồng, còn khoảng 1,5 tấn, cá đến tháng 12 âm lịch tôi thu hoạch nốt. Giá bán tại ao, cá vược 2 - 3kg có giá 100.000 - 110.000 đồng/kg, cá hồng 80.000 đồng/kg, được giá hơn so với mọi năm nên sau khi trừ chi phí tôi thu lãi gần 300 triệu đồng.

Cùng với nuôi thương phẩm các loại cá truyền thống, một số hộ dân tại ao bán nổi tập trung nuôi

cá loại cá đặc sản có giá trị kinh tế cao. Bình quân thu nhập 350 - 400 triệu đồng/ha/năm, tạo việc làm thường xuyên cho hơn 400 lao động vào thu nhập bình quân 6 - 8 triệu đồng/người/tháng. Chúng tôi cùng ông Nguyễn Trọng Chính ra khu vực đang thu hoạch cá. Không khí phấn khởi, nhộn nhịp khi mẻ lưới được kéo vào bờ, hàng trăm con cá vược, cá hồng nhảy trên mặt lưới. Niềm vui của bà con rạng rỡ trên khuôn mặt do "trúng đậm" về năng suất và giá trị thu nhập. Bà Hà Thị Thoa, thôn Vũ Đông tâm sự: Gia đình tôi chuyển đổi 3.000m² nuôi truyền thống sang NTTS trong ao bán nổi. Được HTX hướng dẫn kỹ thuật, tôi thả nuôi 2.000 con cá vược và cá hồng mỗi vụ. Thời điểm này tôi thu hoạch được 2,8 tấn cá vược và cá hồng, còn khoảng 1,5 tấn, cá đến tháng 12 âm lịch tôi thu hoạch nốt. Giá bán tại ao, cá vược 2 - 3kg có giá 100.000 - 110.000 đồng/kg, cá hồng 80.000 đồng/kg, được giá hơn so với mọi năm nên sau khi trừ chi phí tôi thu lãi gần 300 triệu đồng.

Cùng với nuôi thương phẩm các loại cá truyền thống, một số hộ dân tại ao bán nổi tập trung nuôi

giống thành công, bảo đảm chất lượng. Ông Hà Văn Cửu, thôn Vạn Xuân Đông có 5.000m² nuôi của giống. Ông chia sẻ: Hiện tại, nguồn con giống nhập ngày càng khó khăn, mua từ các nguồn trôi nổi thì không bảo đảm chất lượng, mua ở tỉnh ngoài thì thời gian vận chuyển dài làm giảm chất lượng, sức khỏe con giống nên cần quá nuôi thấp, không hiệu quả. Nhận thấy tiềm năng thị trường của biển giống, tôi bắt đầu học hỏi kinh nghiệm, kỹ thuật ở các cơ sở, trang trại trong khu vực. Khi nắm vững được kỹ thuật, đầu năm 2014 tôi mạnh dạn đầu tư xây dựng cơ sở ương nuôi. Diện tích ao 1.000m² tôi thả 2 vạn con, nguồn con giống tôi mua ở Hải Phòng. Thời gian từ lúc ương nuôi đến xuất bán 20 - 30 ngày, một năm tôi bán được 7 lứa, khoảng 35 vạn con, giá 2.000 đồng/con, doanh thu ước đạt 700 triệu đồng/năm.

Ông Lê Xuân Dương, Phó Chủ tịch UBND xã Thụy Xuân cho biết: Lĩnh vực NTTS đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thay đổi diện mạo nông thôn vùng ven biển. Với hình thức tổ chức sản xuất và cơ cấu kinh tế hợp lý, đặc biệt tận dụng tiềm năng, thế mạnh của địa phương trong phát triển NTTS cùng các nguồn thu khác đã góp phần đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,7%/năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,46%. Năm 2023, xã phấn đấu giá trị sản xuất ngư nghiệp đạt 70 tỷ đồng. Để phát triển NTTS theo hướng bền vững, Thụy Xuân tích cực tuyên truyền người dân phát triển các mô hình sản xuất thâm canh ứng dụng công nghệ cao như sử dụng nhà lưới, đúng chế phẩm vi sinh để cải tạo môi trường nuôi, sử dụng hệ thống sục khí để tăng mật độ con nuôi... Bên cạnh đó, xã khuyến khích lực đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng khu chuyên đổi NTTS; đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tạo đầu ra ổn định.

NGUYỄN THẨM